
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Hỏi và Đáp

<blockquote>Kalama tri ân bạn elteetee và buithibuukim ghi chép.</blockquote>

[07/10/2020 - 07:23 - elteetee]

Câu hỏi 1, Bạch Sư, xin Sư cho con biết ý nghĩa của Xả ly và cách Xả ly ra sao ạ?

Vấn đề của Phật tử Việt Nam và Phật Giáo Việt Nam nằm ở chỗ là chúng ta chưa có một sự thống nhất với nhau về một số từ ngữ Phật học. Mỗi dịch giả có một số chữ đặc biệt thí dụ như Hoà thượng Minh Châu khi dịch kinh Tạng thì Ngài dùng cái chữ đó theo cái nghĩa của Ngài. Rồi về sau này các vị dịch giả khác họ cũng gặp cái chữ Pali đó họ dịch khác đi hoặc là họ dùng lại cái từ Hán Việt của Ngài Minh Châu nhưng trong một cái nghĩa khác. Trước hết chúng ta phải nhắc lại chuyện đó.

Về chữ Xả ly theo ý tôi có 2 trường hợp mà tôi dịch là Xả ly.

1, Là chữ Cāga trong Pali thường khi là được dùng đồng nghĩa với chữ Dāna là cho. Nhưng thật ra nếu nói sát nghĩa thì chữ Cāga từ động từ Pali là Cājati có nghĩa là give up là buông, Dāna là given là cho. Trong trường hợp đó chữ Cāga có thể dịch là Xả ly.

2, Trường hợp nữa là để dịch từ Pali khác là Nekkhamma nghĩa đen là bỏ nhà sống đời sống không nhà, nghĩa bóng là tâm trạng chán sợ sanh tử không có muốn tiếp tục quẩn quanh trong đường luân hồi nữa thì gọi là Nekkhamma, trong trường hợp đó cũng chính là Xả ly.

Như vậy chữ Xả ly ở đây mình thấy sơ sơ có nghĩa đen và nghĩa bóng. Nghĩa đen là lia bỏ vật chất để hướng đến đời sống tinh thần. Trường hợp 2 là lia bỏ cái thấp để đến cái cao, lia bỏ cái vòng lẩn quẩn để hướng đến sự giải thoát. Thì trường hợp này nó nặng về tinh thần hơn, thuần túy là tinh thần.

Tôi nhắc lại, trường hợp 1 là sự lia bỏ quyền sở hữu vật chất, niềm đam mê trong vật chất. Thí dụ mình bỏ nhà mình đi không muốn sống đời sống chung đụng cư sĩ nữa, mình sống đời sống của một hành giả hay của người xuất gia. Là mình từ bỏ tham đắm nắm níu trong đời sống vật chất. Thì đó là Xả ly.

Trường hợp 2 là mình lia bỏ chính mình ngày hôm qua để hôm nay mình được tốt hơn và ngày mai sẽ hơn hôm nay. Thì đó là Xả ly. Xả là buông ra, ly là lia bỏ.

Trong trường hợp đặc biệt, tôi sẽ hỏi ngược lại người hỏi là thấy chữ đó ở đâu? Tùy chỗ mà chữ Xả ly có nghĩa như thế nào. Trường hợp 1 là lia bỏ đời sống vật chất, cái gì có liên hệ đến vật chất dù ít dù nhiều, trực tiếp hay gián tiếp. Trường hợp 2 là Xả ly đời sống tinh thần cũ để hướng tới một đời sống tinh thần mới mẻ hơn, cao cấp hơn.

Các vị có thể sưu tra hoặc đi tham vấn các vị khác nha. Riêng tôi chỉ trả lời ngắn gọn như vậy.
05:11

[07/10/2020 - 08:12 - elteetee]

Câu hỏi 2, Như lý tác ý và Cetana có giống nhau không, thưa Sư?

Chữ Cetana ở đây có nghĩa là chủ ý. Thí dụ như mình nói ra một câu gì đó nhắm tới mục đích là hướng dẫn suy nghĩ cho đối phương thì đó là chủ ý. Mình nói để cho người ta tức hoặc mình nói để cho người ta vui. Hoặc là tôi quét nhà chỉ đơn giản là thấy nhà dơ thì quét, đó là chủ ý. Tôi quét vì hôm nay nhà tôi có khách, tôi không muốn khách nói rằng tôi làm biếng, đó là chủ ý. Tôi quét vì tôi muốn một lát nữa chur tăng tới đây chur tăng sẽ cảm thấy thoải mái, hành giả tới đây tu thiền học giáo lý sẽ cảm thấy thoải mái và được an lạc, đó là chủ ý. Định nghĩa rất ráo thì chủ ý là Cetana.

Có nhiều người hiểu lầm, Việt Nam mình lẫn lộn chữ tác ý với chủ ý. Tác ý là Manasikāra. Còn Cetana là chủ ý. Hai cái này khác nhau chỗ nào? Manasikāra là sự cố ý. Tôi lấy một cái máy khoan đặt mũi khoan lên một điểm nào đó để tôi đục. Thì việc làm đó là cố ý chứ không phải tình cờ, không phải tự nhiên tôi cầm máy khoan loay hoay lơ mơ sao chắm ngay chỗ đó, mà tôi cố ý ghim mũi khoan ngay chỗ đó. Thì gọi là cố ý chứ không phải sự vô tình. Cố ý đối lập với vô tình.

Còn chủ ý nó khác, chủ ý là tôi đục cái lỗ đó để làm cái gì. Cố ý không phải là vô tình, còn chủ ý là mục đích mà tôi hướng tới.

Cái chuyện mà tôi để cái mũi đục nằm ngay trên mặt phẳng bằng gỗ kim loại đá gạch gì đó, cái chuyện mà tôi đặt mũi khoan lên đó là sự cố ý chứ không phải là sự ngẫu nhiên tình cờ, thì đó là Manasikāra. Còn Cetana là chủ ý, là tôi dùng mũi đục để làm cái gì? Tôi đục để một lát tôi bắt ốc, đóng đinh, hoặc để tôi gắn cái gì lên trên đó, thì đó là Cetana. Hai cái này phải nhớ khác nhau. Mà đa phần mình cứ lẫn lộn, cứ nói “Tác ý, tác ý” “Tôi làm cái này có tác ý, tôi làm cái đó có tác ý”. Thật ra tác ý là sự cố ý thôi. Nó khác với sự ngẫu nhiên, sự tình cờ, sự vô tình, sự trùng hợp. Còn Cetana là chủ ý. Tôi làm cái đó tôi hướng tới mục đích gì? Lý do gì? Tác dụng gì?

Còn chữ Như lý tác ý - Yonisomanasikāra là sao? Chữ tác ý ở đây không còn hiểu theo cái nghĩa tác ý là sự cố ý là định nghĩa theo A tỳ đàm mà phải hiểu theo nghĩa của Tạng Kinh. Tác ý ở đây có nghĩa là suy tư. Yoniso là reasonable, là wisely, là suy nghĩ một cách hợp lý, suy nghĩ một cách thông minh, suy nghĩ đúng cách.

Thí dụ trong nhà có cái vỉ chạm trần xung đột thì mình cứ nghĩ tới chuyện nói cho đã cái nư của mình, phải nói cho ông tức, nói cho bà tức thì mình nghĩ rằng mình sẽ giải quyết chuyện theo hướng đó, nhưng đó là suy nghĩ vụng. Lẽ ra khi trong nhà có xung đột mình phải nghĩ ra cách nào ngồi lại để đôi bên lắng nghe nhau và cùng tìm một giải pháp, cùng tìm một hướng đi thì cái suy nghĩ như vậy là đúng cách.

Hoặc là khi mình thấy sao lúc này lòng của mình nó không có yên thì mình mới quay về đời sống chánh niệm. Chứ không phải lòng không yên rồi mình đi mua rượu về mình uống, không phải mình đi chích choát, mình đi tìm một cảm giác mạnh để mình quên đi cái buồn này là sai. Khi mình thấy lòng không yên thì mình phải quay về với lời Phật, quay về với đời sống chánh niệm, sống tỉnh thức, biết cái gì, biết những cái xung động nào nó đang diễn ra trong lòng mình, và từ đâu nó tới? Cái hướng giải quyết đó được gọi là Như lý tác ý.

Nãy giờ tôi chỉ thí dụ chứ không phải chỉ chừng đó. Có nghĩa rằng suy nghĩ hợp lý thì được gọi là Như lý tác ý. Như lý từ Tiếng Phạn là Yoniso là hợp lý, là đúng cách, là suy tư một cách thông minh, suy xét vấn đề một cách thông minh. Nếu tính theo chi pháp, nói rất ráo Như lý tác ý là Tâm sở Trí tuệ. Hoặc trong 37 Bồ đề phần nó thuộc về Tuệ quyền, thuộc về Tuệ lực, đặc biệt nó thuộc về Trạch pháp giác chi. 11:14

[11/12/2020 - 12:12 - buithibuukim]

0:11:14

HỎI : Dạ, tiếp theo có một em Ở Melbourne. Mời em Tina mở mic, hỏi trực tiếp với Sư.

Dạ con kính chào sư.

Con có 2 câu hỏi :Thứ nhất là Kalama center ở bên Miến. Khi ở đó hoàn thành thì sẽ có những chương trình như trước con nghe rằng mình học Thiền và giáo lý vừa có sư Miến vừa có chính Sư dạy phải không ạ?

ĐÁP: Dạ thưa cô, tôi nói vắn tắt thế này. Trước hết Kalama không phải là chùa, không phải được xây dựng theo mô hình cái chùa như bao lâu nay ta hiểu. Nghĩ là có vị trụ trì và một số tăng thường trụ ở đó. Rồi mỗi ngày có hai buổi công phu. Không phải vậy. Mà trước hết Kalama mỗi năm sẽ có vài lần, mấy lần thì tôi chưa khẳng định vì còn tùy ở bà con. Mà bà con ở đây là chỉ tất cả những

hành giả bên Úc, bên Âu, Mỹ, Việt Nam. Tôi nghĩ tối thiểu một năm từ 3 tới 4 khóa. Mỗi khóa trung bình từ 3 tuần, dưới 3 tuần hỏng được. Trừ hao thời gian bà con tới bị , khác giờ mỗi một. Rồi lúc sắp rời đi mất một hai ngày cho các vị tung tăng chỗ này chỗ kia một chút ở xứ Miến. Cho nên tối thiểu một khóa phải 3 tuần. Tối thiểu nhẹ, là 3 tuần, mà trong bụng tôi thì không có cam, không có đành 3, tôi muốn 1 tháng. Một năm trung bình 3 đến 4 khóa như vậy. Mỗi khóa vậy sẽ do các thiền sư Miến Điện mà Kalama thỉnh. Và ở đây không theo một truyền thống chuyên biệt nào hết. Không theo truyền thống A,B,C,F... mà mỗi khóa như vậy Kalama sẽ mời thiền sư của một truyền thống về hướng dẫn một đề mục thôi. Một đề mục bên Thiền Chỉ và bên Thiền Quán. Tôi nói sơ sơ Thiền chỉ là tập trung tư tưởng còn Thiền quán là sống chánh niệm, đại khái vậy. Tôi có chủ ý là mỗi khóa sẽ có một vị thiền sư của một truyền thống về dạy cho mình một đề mục. Thí dụ khóa đầu tiên thỉnh Ngài về dạy phương pháp hơi thở mà bên Thiền chỉ lẫn Thiền quán. Đặc biệt chỉ hơi thở thôi. Suốt 3 tuần bà con chỉ được hướng dẫn thở theo Thiền chỉ và theo Thiền quán nó khác nhau thế nào.

Khóa thứ hai bà con sẽ học suốt 3 tuần, học về đề mục Quán niệm bất tịnh. Mỗi khóa chúng tôi thông báo ai hợp với đề mục đó thì về. Ai không hợp thì đừng về. Về rồi than cái đề mục đó tôi không hợp thì ráng chịu bởi vì tôi thông báo rồi. Quán bất tịnh nghĩa là quán cái thân này từ trên xuống dưới nó gồm những thứ dơ. Các vị đó chỉ cho kinh nghiệm quán như thế nào. Trong lúc tu tập như vậy mình gặp cái gì thì mình sẽ báo, sẽ trình lên với Ngài để Ngài dắt mình đi tiếp. Nghe!

Tôi tính trung bình một khóa như vậy bà con học một đề mục. Một năm như vậy nếu được 4 khóa là 4 đề mục vừa lý thuyết lẫn thực hành. 10 khóa thì 10 đề mục. Nói vậy nhưng nếu một năm 4 đề mục thì ít quá, nhưng đại khái tôi chỉ ví dụ như vậy. Còn nếu vị Thiền sư hoan hỷ, nếu bà con cũng hoan hỷ thì mình sẽ thêm. Không hẳn là 1 mà là 2 tới 3 đề mục mà không dừng lại ở Chỉ và Quán, cũng không dừng lại ở truyền thống nào hết. Mà Ngài sẽ hướng dẫn mình lý thuyết lẫn thực hành, đề mục Tâm Từ, đề mục niệm chết, Niệm Phật, niệm tử thi, đề mục bốn đại, đề mục quán vật thực, vật tịnh. Chuyện tôi muốn nói là sau khi khóa học kết thúc, chúng tôi sẽ đặc biệt ưu tiên cho những hành giả nào có đủ điều kiện để thường trú ở đó. Bán thường trú thì đúng hơn. Chứ ở luôn thì không, phiền lắm. Ngoài khóa 3 tuần 4 tuần ra, bà con chỉ ở thêm 3 tháng tới 6 tháng. Đương nhiên nếu ở đó bà con được tiên bộ và không gây một bất lợi gì cho Kalama, mà chỉ lợi lạc cho Kalama và lợi lạc cho bản thân thì khỏi nói các vị cũng biết mà, tôi giao đứt cho quý vị luôn cũng được chớ đừng có nói chỉ cho các vị ở đó. Giao luôn cũng được, nghe!

Trước mắt về mặt lý thuyết ở đó chỉ cắt ra để bà con về tu tập theo các khóa thiền. Sau đó sẽ có một, hai vị tăng Miến Điện ở đó hộ tu tập. Mình nói là ông Từ thì kỳ quá nhưng họ làm luôn công việc người trụ trì. Bà con xa về thăm viếng sẽ gặp dân Miến Điện không hà. Đặc biệt những bà con nào có nhu cầu học tiếng Miến Điện thì có thể trong thời gian có khóa tu mình tiếp xúc, lo lắng tưới tẩm cây cối đó rồi mình học, mình tu thiền. Các vị hỏi tu với ai? Dạ thưa chung quanh đó thiền viện rất nhiều, Pa Auw gần đó, Upanita gần đó, (...) cũng gần đó. Thì cứ chạy qua bên tu, lấy đề mục trình Phật pháp xong xuôi, thích ở bên, còn không thì chạy về trú xứ của Kalama. Kalama phòng ốc mình luôn luôn sẵn sàng mở cửa. Nó là như vậy.

Tôi nhắc lại lần nữa. Thứ nhất thiền sư ở đó. Không nhất thiết phải là truyền thống nào. Thứ hai là người về đó hoàn toàn có cơ hội ở lại lâu dài. Đương nhiên thì bà con cũng dòm ngó Kalama chút. Cũng tưới tẩm cây cối. Chớ còn có rất nhiều người tới đó muốn làm tiểu thư, công chúa đóng cửa, không dòm ngó gì hết cũng mệt cho chúng tôi. Thật sự chúng tôi đang rất cần những người vừa tu vừa dòm ngó cơ sở cho các bà con ở các thiền quán họ tới. Chứ còn bà con tới mà đóng cửa lim dim , không dòm ngó để cỏ mọc, cứ là lo nhỏ cỏ trong tâm này nọ là mệt lắm.

HỎI : Dạ thưa con cảm ơn Sư. Và mình muốn đăng ký ở đó thì sao ạ?

ĐÁP: Dạ thưa cô, cứ mỗi lần có khóa thì Kalama sẽ thông báo. Cái này hơi khó nhưng tôi xin nói thiệt, nó cũng hơi tế nhị là một phần tôi cũng là người thiếu phước, thiếu đức, thiếu tài, thiếu tướng nữa cho nên làm chưa xong là bị trừ dập. Bị nói là tư túi, tư hào bỏ phí tiền của Phật tử, gạt gẫm. Có người họ nói là chúng tôi xây cất như resort để cùng hưởng thụ với một số người thân quen. Nói chung họ đánh phá rất nhiều. Cho nên khi ghi danh chắc làm ơn cho chúng tôi xin hình chụp để biết quý vị là ai. Chớ các vị tới trong lúc các Thiền sư đang giảng rồi đứng xống người, chống nạnh chửi

bởi thì... ai chớ cái đó Việt Nam mình có khả năng cực lớn. Rồi quấy rối, đi cửa sau, gõ cửa từng người, vận động quần chúng chống phá... cái đó hỏng được mệt mỏi lắm!

Chúng tôi đã nhận sự hỗ trợ của trên 2000 người Việt Nam thì đương nhiên Kalama là ưu tiên cho người Việt Nam, đặc biệt là người trong nước. Vì 85 % người ủng hộ Kalama là trong nước. Chúng ta không lý do gì để đồng bào, đồng đạo, đồng hương mình ra ngoài hết, nhe. Có một điều chúng tôi thiết tha mong mỗi chờ đợi những người có thiện tâm, thiện chí.

Chuyện thông báo sẽ đơn giản lắm. Đầu khóa sẽ thông báo 2 chuyện. Thứ nhất là ngày giờ. Thứ hai là khóa này tu học cái gì, Thiền sư sẽ hướng dẫn đề mục gì: đề mục hơi thở, bất tịnh, tử thi, tâm từ, niệm Phật, bla bla bla... Bà con thấy OK thì bà con về. Mục đích của tôi là bà con có dịp tiếp xúc tất cả các truyền thống. Thứ hai là được biết cả thiền chỉ lẫn thiền quán, chứ không chỉ riêng một đề mục nào. Vì cũng có trường hợp buổi đầu các vị tưởng mình hợp đề mục này nhưng cuối cùng lại hợp với đề mục khác. Nên tôi muốn tạo điều kiện để bà con làm quen với tất cả các đề mục, truyền thống.

Với một truyền thống như vậy có thể có hai- ba vị thiền sư tuy là cùng truyền thống nhưng các vị cũng có những điểm khác nhau. Đây là cái điểm, cái tinh thần Kalama hướng tới là muốn bà con được học trực tiếp với chư tăng Miến Điện. Các vị Miến Điện có đặc điểm là trường phái nào, truyền thống nào cũng phải lấy Tam Tạng và Chú giải làm gốc. Về điểm này thì Tích Lan, Thái, Miên, Lào tôi không thấy cái đó. Ở Thái Lan các vị có thể tu tập theo đường hướng hành trì rất xa lạ với Kinh điển. Tôi có thể chứng minh. Thí dụ như Thamakay, một truyền thống nói về lực lượng nhân sự lớn như Thái Lan, hàng triệu thành viên, hàng triệu cảm tình viên. Nhưng đường lối Thamakay thì các vị tự tìm hiểu nhe, theo tôi thì rất xa lạ với kinh điển. Hoặc cũng tại Thái Lan có trường phái Ahoshi. Rất nhiều người VN mình mê Ahoshi. Bản thân tôi dốt, tôi chỉ đặc biệt theo đuổi quan tâm Thiền sư Ajahn Naeb và Ngài Ajahn Chah. Còn mộ tài liệu nữa để tham khảo đó là ngài Buddhadasa. Đó là tham khảo thôi. Riêng Thái Lan đối với tôi đặc biệt thì chỉ chú ý hai vị là ngài Ajahn Chah và Ajahn Naeb thôi. Hai vị đó hướng dẫn hoàn toàn có y cứ trên kinh điển. Đó là Thái lan. Chứ còn Miến Điện thì có thể nói trên 90% tất cả các truyền thống đều phải dựa vào một bộ kinh nào đó trên cơ sở tham chiếu với các kinh điển còn lại.

HỎI: Thưa Sư cho con hỏi những người sơ cơ không biết nhiều về Phật giáo thì có thể qua đó tu tập được không. Và nếu không rành tiếng Miến Điện mà phải thông qua thông dịch viên thì có sợ khó truyền đạt không Sư?

ĐÁP : Chuyện thứ nhất là khóa đầu tiên, khóa gieo duyên thì tôi gạn như trải lòng và trải tâm, rải hoa để ai cũng có thể vào dự. Nhưng sau đó tôi báo trước là từ khóa thứ hai trở đi sẽ có một bài kiểm tra người về Kalama. Xin nói thật là không biết mọi người có đủ trung thực làm một mình hay không nên tôi sẽ có 20 câu hỏi để kiểm tra về tư tưởng, về kiến thức Phật học, quan điểm suy tư của các vị về Phật pháp. Như vậy người sơ cơ hoàn toàn có thể tham dự bằng cách trả lời 20 câu hỏi đó. Trên cơ sở đó tôi đoán coi các vị thích hợp với cái gì, cái góc độ, trình độ, mức độ của quý vị ra sao. Những cái đó sẽ trình lại cho vị thiền sư.

Về chuyện niềm tin nơi người thông dịch thì tôi phải nói thiệt hai chuyện. Chuyện thứ nhất, ngôn ngữ để diễn đạt trong trường thiền không nhiều. Chỉ toàn là thở ra thở vào, rồi buồn, vui, đau, mỏi, tê, nhức, nóng lạnh, sợ hãi, tức tối... thì không lý nào người phiên dịch không dịch được. Các vị thấy trong nước mình các vị dịch cho các ngài Tam Tạng, các vị thiền sư về nước vẫn dịch bình thường. Cho nên, về mặt chuyên môn thì tôi nghĩ rằng các vị có thể tin được chuyện thông dịch, nhe! Bởi vì nó chỉ chừng đó câu chữ, chứ không phải rắc rối, bát ngát sâu rộng như dịch mấy bài tham luận, thuyết trình chuyên môn ghê gớm. Còn chỉ sợ các vị trình Pháp kiểu trí thức đó thì tôi không biết. Các vị trình nào là triết Đông triết Tây rồi Lão Trang hay Nietzsche hay Kierkegaard gì đó chắc ông Thiền sư ổng điên luôn. Cứ nhẹ nhàng, chớ còn ngôn ngữ của một thiền viện thì không có gì mà đến mức dịch trật. Ngay cả trình Pháp cũng trình nhẹ nhẹ thôi. Thí dụ con ngồi con thấy thấy đau quá, con đôi tư thế hay tiếp tục chịu đựng, thí dụ vậy, chớ đừng lên trình mà nói mênh mông đại hải, nhe!

Cho nên chuyện thứ nhất về mặt ngôn ngữ các vị không có gì phải ngại. Thứ hai những người sơ cơ thì, nói đừng buồn, bản chất VN là đã sơ cơ rồi. Trong suy nghĩ của tôi, Phật tử VN 99% đã là sơ cơ

rồi. Cho nên vấn đề đây không phải sơ cơ mà là thiện chí. Quý vị đã đem thiện chí gì, như thế nào để đặt chân lên mảnh đất Kalama. Chứ còn ở đó không phải là chỗ đào tạo hành giả, học giả gì hết. Tuy nhiên có một chuyện tôi chưa nói hết. Bên cạnh việc tổ chức các thiền khóa cho hành giả tôi sẽ đặc biệt dành thời giờ cho những lớp Kinh tạng thu hẹp. Có nghĩa là học tất cả các bài từ Kinh tạng, từ chánh tạng tới chú giải có liên quan tới đề tài thiền quán. Học đến đâu có chú giải đến đó. Chúng ta sẽ có cái màn hình. Thí dụ tôi đang giảng tới bài Kinh Tứ niệm xứ, hoặc bài kinh Trạm xe, tôi phóng màn hình lên, đây, rồi đưa màn hình thứ hai, đây phân chú giải bằng tiếng Pali nè, hoặc phân dịch tiếng Anh, thì cứ theo đó mà học.

Tôi vẫn mong ở đó không chỉ có Pháp hành mà còn có Pháp học. Phần này trước mắt tôi đã tìm được ba vị ở trong nước đã nhận lời. Hy vọng ba vị này có thời gian để thực hiện. Nghĩa là các vị có khả năng đọc tiếng Pali, tiếng Anh, ngay cả tiếng Thái, đồng thời có khả năng về Phật học để hướng dẫn những lớp đó. Vì trong những lớp vậy chỉ có khoảng 50% là tu thiền, 50% là học. Còn riêng những buổi thiền khóa thì 100% dành cho (). Còn riêng những khóa học thì bà con chỉ có 50%. Nghĩa là một ngày có thể sáng ngồi hai tiếng, trưa hai tiếng, chiều hai tiếng. Ngày 6 tiếng. Minh thức 12, ngủ 12, tức là phải học chánh niệm 6.

HỎI : Dạ thưa cho con còn một câu hỏi: Về cuốn Nhật tụng Kalama, trong đó có một bài Kinh là Kinh Taingu. Trong đó phần ghi chú giải thích chữ này có nghĩa là chỉ nghĩ đến mình, không kể đến ai. Và nghĩa thứ hai là chỉ nghĩ đến chuyện trước mắt không thiết gì chuyện về sau. Định nghĩa chữ này là (Pali). Con hỏi trong này có nghĩa là người ta bỏ luôn cái bản ngã người ta phải không Sư?

ĐÁP : Chữ đó người ta cho mình hai nghĩa. Nghĩa 1 là chỉ nghĩ tới mình mà không nghĩ tới người khác. Nghĩa nữa là chỉ nghĩ tới chuyện ngay bây giờ chớ không nghĩ chuyện lúc khác. Tùy chỗ mà mình hiểu nó ra sao. Thí dụ tiếng Việt mình có chữ ÁI tùy chỗ mà hiểu. Nam nữ “luyện ái” là tương tư thương nhớ nhau, “ái” đây là thương, thích, yêu. Nhưng chữ “tự ái” bây giờ mình hiểu là nổi sùng, nổi cộc, nổi nóng. Là cảm giác của người thấy rằng họ đang bị xúc phạm, tổn thương. Mình phải có chút linh động trong cách hiểu ngôn ngữ, ngữ nghĩa.

Ở đây cũng vậy. Chữ đó tùy chỗ mà hiểu theo hai cách vậy. Còn chuyện cô nói buông bỏ bản ngã thì tôi thấy nếu cô có theo học Phật học thì cô biết. Mọi nơi mọi lúc tinh thần rốt ráo duy nhất của Phật Pháp là không nghĩ mình là cái gì đó quan trọng, không có cái gì đó cá biệt, mà tất cả là do duyên. Ở đây không có chuyện buông, bởi vì cái ngã vốn không có lấy gì buông. Là do mình hiểu lầm thôi. Xả chữ buông có nghĩa là có gì đó mới buông. Mình cần điều chỉnh cái nhìn của mình là vốn dĩ nó không có. Nó vốn như cái bánh vẽ vậy đó.

Thí dụ có người rù cô đi làm ăn. Tôi nói cô ơi cẩn thận nghe, coi chừng cái bánh vẽ đó cô. Rồi cô nói vậy bây giờ con phải buông cái bánh đó hả. Cái bánh đó có đâu mà buông? Cái tui cần là bây giờ cô nhìn lại vấn đề đó đừng để bị người ta gạt. Cô cần một nhận thức đúng đừng tiếp tục làm ăn với người đó nữa.

Đây cũng vậy, không có cái ngã để buông. Mà vấn đề là đừng tiếp tục quay lại cách nghĩ cũ của mình nữa. Nhớ cái đó. Định nghĩa chữ “buông” trong đạo Phật là vậy. Chứng Thánh là gì? Chứng Thánh là không tiếp tục hiểu lầm như trước đây nữa. Trước đây mình tưởng mình là cái gì đó, là ai đó. Chính vì mình là ai đó thì mới có cái của mình. Mà hề có cái tôi thì có cái ông kia bà nọ. Mà hề có ông kia bà nọ thì có cái quyền sở hữu. Khi thấy quyền sở hữu mình bị tước đoạt thì mình nổi điên lên. Khi thấy cái tôi mà cái tôi bị xúc phạm mình nổi điên. Nhưng với các bậc Thánh họ thấy mọi thứ do duyên mà có. Nói bậc Thánh thì quá cao, nói người phàm đi, mình tu Tứ niệm xứ một lúc nào đó mình sẽ thấy được điều đó. Mình nhìn mình, mình thấy như đang quan sát một dòng chảy. Có hai góc độ để nhìn về bản thân. Thứ nhất là mình nhìn mình như là một cái tôi có một cái cá thể, một thực thể, một cá nhân có gì đó rất riêng tư. Trường hợp hai là mình nhìn mình như nhìn một dòng chảy. Một cái gì đó khách quan của một người đứng bên đường mình nhìn mình.

Buổi đầu chánh niệm còn yếu làm gì biết nấy. Đến một lúc nào đó niệm đủ mạnh thì nó là nền tảng tốt cho trí tuệ. Khi mình làm gì biết nấy thì mình nhìn mình như đang nhìn một người khác, như đang nhìn một đứa bé, một người khùng đang làm việc. Nhìn cái phiền não của mình y chang như nhìn một thằng khùng đang làm việc vậy đó. Nó leo trèo, nó la hét, chửi bới, ăn đồ dơ, tùm lum hết. Thì mình cũng vậy. Khi mình có chánh niệm mình thấy mình cũng sân si, không có gì đáng thích

cũng thích, không có gì đáng bực cũng bực. Mình thấy ồ thì ra mình cũng như đứa con nít hư, như đứa ba tron vậy đó. Vấn đề ở đây là thấy ra vấn đề chứ không phải buông. Đó chứ buông là vậy đó.

HỎI : Dạ, con cảm ơn Sư.

Dạ, đây là câu hỏi của chị Tuyết ở Đà Nẵng: Chữ sambhavesi là người đang tìm nơi thọ sanh và cũng trong Kinh Đoạn tận ái số 38 thì có chữ gandhabba là hương âm. Và trong Kinh Pháp Cú thì có thân trung ấm. Như vậy thì theo bên Bắc tông có cái linh hồn tồn tại sau khi chết trải qua 49 ngày. Theo Nam tông thì một khi ngũ uẩn này đổi qua ngũ uẩn kia rất là nhanh chóng. Vậy thì ba định nghĩa này mình nên hiểu như thế nào, con xin Sư giảng dùm cho cô Tuyết ở Đà Nẵng.

ĐÁP : Cái câu này trả lời cho đủ thì phải là 9 tháng. Tại sao tôi dám đưa ra con số chính xác như vậy. Bởi vì chương trình A tỳ đàm tổng quát trong một thời gian phải là 9 tháng học xong 9 chương của A tỳ đàm. Thì học xong 9 chương tự nhiên sẽ hiểu cái này. Giống như học toán lý, hóa ngoài đời sơ cơ tự nhiên mới học đọc học viết mà đi hỏi phương trình bậc 2 là gì thì điên luôn, nhe. Nhưng không trả lời là không được nên tôi trả lời. Thứ nhất vì lý do nhạy cảm tôi không nói tới chữ đúng sai ở đây. Nhớ nhe, tôi không nói đúng sai, tôi không ý kiến. Tôi chỉ nói theo Kinh điển Nam truyền. Giống như thuốc Nam có một số vấn đề nói khác thuốc Bắc, mà thuốc Bắc nói khác thuốc Tây, đại khái vậy.

Theo Nam truyền, thứ nhất khi bà con có một tâm thiện hay tâm ác xuất hiện trong đầu mình cái tâm đó chỉ cần một sát na thôi. Khi cái tâm ác xuất hiện thì ngay lúc đó nó đã kín đáo tạo ra một cái tâm đầu thai cho kiếp sau về cõi khổ. Các vị hỏi lúc nào kiếp nào thì khó nói vì mình không biết cái tâm đó mạnh hay nó yếu. Bởi vì muốn biết cái nghiệp nó mạnh hay yếu phải dựa vào ba điều kiện: Một là tâm thiện hay tâm ác đó nhắm tới đối tượng nào. Đối tượng đó là tập thể hay cá nhân, đức độ hay không đức độ. Vậy thứ nhất là cái đối tượng.

Thứ hai là tâm đó mạnh hay yếu. Bực mình nhẹ nhẹ thì khác với nổi điên. Cho nên thứ hai là tâm trạng.

Thứ ba là biểu hiện của tâm trạng đó. Mình có nói gì làm gì cụ thể hay không. Hay chỉ là giận cắn răng điên lên trong bụng mình thôi, thì nó khác với điên mà phun ra lời hoặc biểu hiện ra hành động tay chân thì nó lại khác.

Cho nên một nghiệp nặng nhẹ ở đây là trước hết coi trên đối tượng. Thứ hai là tâm trạng của đương sự thiện hay ác, mạnh hay yếu, Thứ ba là coi coi nó có biểu hiện cụ thể gì qua thân nghiệp khẩu nghiệp hay là chỉ dừng lại ở cái ý nghiệp mà thôi.

Khi có một tâm bất thiện hay tâm lành hiện ra trong đầu mình thì nó đã kín đáo tạo ra một tâm đầu thai cho kiếp sau, một kiếp sau nào đó. Nếu nó mạnh thì kiếp sau đó gần. Chẳng hạn như ngay kiếp tới này thì tắt thở là nó dính liền. Trường hợp nó yếu thì cách 3 kiếp, 5 kiếp, 100 kiếp, 1000 kiếp, 2000 kiếp nữa nó mới xuất hiện để nó đưa mình đi đầu thai qua cõi vui hay cõi khổ.

Thí dụ tôi giả định kiếp này là kiếp A1 đi, mỗi kiếp như vậy có A1, A4, A5 tới A10. Kiếp A1 tôi có cái tâm bất thiện thì đến cái kiếp N8 đó khi tôi vừa tắt thở thì cái quả của thiện ác A1 này lúc đó mới xuất hiện nó đưa tôi đi. Cho nên có nhiều trường hợp một người cùng hung cực ác chết rồi vẫn sanh thiên. Tại sao vậy? Bởi vì ngay lúc đó một tâm đầu thai thiện của quá khứ trở ngay chỗ đó. Còn có người cả đời tu hành như pha lê mà chết rồi đi cái ót tới địa ngục. Lý do là ngay lúc đó cái quả xấu đời trước nó trở. Chuyện mình hộ niệm cận tử nó hên xui do lúc đó mình không loại trừ nghiệp quá khứ nó trở ngay chỗ đó thì hộ niệm bằng trời đi nữa cũng chịu thua, nhe!

Trong A tỳ đàm khi lâm chung cái tâm mạng chung xuất hiện tiếp nối nó là cái tâm đầu thai liền. Tâm đầu thai này là một kiếp xưa nào đó xuất hiện liền. Thời gian của nó là sát na trước kết nối sát na sau, thời gian nhanh đến mức theo mô tả trong Kinh là một phần triệu của giây. Nó nhanh như vậy đó. Dầu cho mình tắt thở ở đây, mình chun vô bụng con heo ở ngoài hè hay là mình tắt thở ở đây mình sanh về cõi Phạm thiên cách đây 5 triệu năm ánh sáng thì thời gian nó the same. Không phải vì mình đi tái sinh ở cõi xa hay chỗ gần mà thời gian lâu mau khác nhau, không phải vậy mà thời gian nó tương đương nhau.

Một chuyện nữa là chữ sambhavesi. Sambhava có nghĩa là kiếp sống hay sự hiện hữu. Còn esi nghĩa là kiếm tìm. Sambhavesi có nghĩa là người còn tái sinh. Nghĩa là người từ bậc A na hàm trở xuống đều gọi là sambhavesi, nghĩa là người chết rồi sau tâm tử còn có chỗ mà đi gọi là

sambhavesi. Chữ này xuất hiện rất nhiều chỗ trong Kinh. Đặc biệt trong Tiểu bộ kinh phần (...) có bài (...) Từ bi kinh đó trong đó có chữ sambhavesi. Chữ này để gọi những chúng sinh còn đi tái sinh.

Còn chữ gandhabba. Chữ này có nhiều nghĩa lắm. Gandhabba đây là tên gọi hai hạng chư thiên. Một hạng thích đờn ca hát xướng, Càn thác bà đó. Trường hợp thứ hai gọi loại khuất mày khuất mặt, chư thiên mà cấp thấp thuộc họ chúng tứ thiên vương. Họ sanh ra trong thân cây, rễ cây, lõi cây, dác cây, bông hoa lá cây, tùy phước. Có người làm chủ một cội cây to đùng. Có người phước ít chỉ sống trong một cành cây nào đó. Có người phước kém chỉ sống trong một chùm lá nào đó. Lá rụng họ qua chỗ khác ở, y như nhân loại mình vậy. Có anh thì ở trong cái villa to đùng, có anh ở nhà cấp 4, có anh thì cái chòi lá. Còn có anh thì lấy bao ciment che chắn bên lề đường. Có anh thì xuống gầm cầu mà ở bị đuổi đi chỗ khác. Có anh ngủ vỉa hè, ngủ mái hiên nhà người ta. Thì cái loại chư thiên phi nhơn nó y chang như vậy đó. Có một anh làm chủ nguyên cái cây. Có anh làm chủ nguyên cái rừng cây. Có anh làm chủ nguyên ngọn núi, có anh chỉ sống trong một trái cây, hễ trái rụng ảnh đi qua chỗ khác, lá rụng qua lá khác, hoa rụng qua hoa khác. Có trường hợp những anh sống trong thân cây khi người ta đốn cái cây về làm cột kèo rui mè bàn tủ giường ghê ảnh đi theo ảnh sống ở trong. Đa phần họ biết điều lắm, họ ở trong đó và không quấy phá gì. Nhưng cũng có trường hợp mộc đề. Mộc đề thì có nhiều, những sự xáo trộn sinh lý sinh học, nhưng cũng có trường hợp do chính cái ông ông đi theo đó ông phá. Thì trong trường hợp đó cũng gọi là (...), là sống nhờ mùi hương của thực vật, (...) là mùi đó, sống nhờ mùi của thực vật.

Nhưng trong Tăng chi bộ kinh phần (...) Đức Phật có dạy rằng một bào thai nhân loại muốn cấu thành ít nhất nó phải dựa vào 3 điều kiện: một là tinh cha, hai là huyết mẹ, ba là thức tái sinh xuất hiện lúc đó. Tinh trùng của người cha đó, chứ một người cha vô sinh thì không được. Trường hợp thứ hai là người mẹ trong thời kỳ rụng trứng. Thứ ba là phải có thức tái sinh, tức là có chúng sinh nào đó nhập thai vào thời điểm đó. Như vậy trong trường hợp đó Đức Phật Ngài gọi thức tái sinh đó là ganthabba. Ganthabba đây chỉ có nghĩa là thức tái sinh thôi, đồng nghĩa với (...) là thức tái sinh chứ không có gì đặc biệt hết. Cho nên câu hỏi này nó cũng hơi tào lao đó. Phải hỏi như thế này: Bên Nam truyền nói gì về vấn đề thân trung ấm? Thì thân trung ấm tiếng Sanskrit và cả trong Pali, trong bộ (...) bộ thứ 5 có xài chữ (...). (...) là ở giữa, trung gian. Còn (...) là trạng thái, tình trạng. Thì ambathava là tình trạng lơ lửng, chết rồi không đi liền, mà cái này trong kinh điển Pali không có. Trong bộ A tỳ đàm thứ 5 có nhắc tới như là đề cập đến một quan điểm ngoại giáo. Chứ còn trong Kinh điển Pali Đức Phật không có chấp nhận chuyện đó, chuyện lơ lửng, 49 ngày đó là không có. Chết rồi là đi liền, đi tức khắc. Còn có nhiều người Việt Nam mình lại có suy nghĩ rất buồn cười. Họ nghĩ là nếu chết đi liền đó thì tại sao thấy tối má về ba về đứng đầu giường khóc than đói quá lạnh quá! Thật ra lúc đó họ đã đi đầu thai rồi. Nhưng không phải đầu thai trong cái thân người, mà trong cảnh giới một loài khuất mày khuất mặt, cô hồn các đảng, tiêu phong dạ quỷ gì đó. Chứ còn người Việt mình hiểu chữ đầu thai là phải chun vô vô bụng mẹ, máu me tùm lum hết mới gọi là đầu thai. Không phải. Cái đó hẹp lắm. Mà làm con heo, con ruồi, con giòi thì cũng là đầu thai. Mà làm thiên vương đế thích, phạm thiên, ác ma thiên tử cũng là đầu thai. Mà làm ma quỷ, a tu la, ngựa quỷ, súc sinh, dạ xoa cũng là đầu thai. Đây mình hiểu chữ đầu thai là vậy đó. Còn ở VN thì thắc mắc vui lắm. Họ nói chết thì đi đầu thai liền sao tối nằm mơ thấy? Có tám trăm lý do để mình thấy người thân. Một là đúng là họ đã thác sinh làm loài gì đó họ về cho mình thấy. Trường hợp thứ hai là do thương nhớ :” Nhật hữu sở tư dạ hữu sở mộng”. Ban ngày tư tưởng ban đêm thấy thì không có gì lạ hết.

Có ông người Áo, không phải là Phật tử nhưng ông đưa ra một học thuyết rất hay. Ông nói là cái tiềm thức nó có những ngôn ngữ của nó. Nó diễn dịch thực tế rất lạ, thí dụ như mình đang ngủ mà mưa khuya rơi trên mái tole. Chính âm thanh đó sẽ đi vào giác ngủ của mình cho thấy rằng mình đang ở đâu đó mà có trời mưa. Cái này dễ hiểu rồi. Nhưng có trường hợp tiếng mưa khuya nó lại diu mình về góc trời mộng tưởng nào đó. Mình thấy mình đang đi giữa khu rừng thu nghe lá rơi, hay là nghe một tiếng chuông chùa trên xóm núi nào đó, thí dụ vậy. Nhiều khi nó cũng trót quớt không mắc mớ gì tiếng mưa hết, nhưng chính cái ảnh này ảnh dấy cái ảnh kia. Nhớ là cái phản ứng tâm lý vậy thôi. Tùy nên tăng tâm thức mỗi người mà đứng trước âm thanh, hình ảnh, màu sắc, hình

dáng chúng ta có một cách diễn dịch riêng, không ai giống ai hết, nhe! Cho nên trong giáo lý Nguyên thủy không có vấn đề trung âm. Chết là đi liền, đi tức khắc.

Sẵn đây tôi nói luôn một chuyện không có liên quan câu hỏi. Thứ nhất là tại sao người ta hỏi đi đâu thai liền tại sao vẫn còn thấy, thì tôi giải thích rồi. Trường hợp thứ hai: nếu nói vô ngã thì ai là người làm thiện ác, ai là người chịu khổ vui. Họ muốn phải có cái người nào làm chịu mới được chớ. Không cần người, mà nó là đồ ráp. Thí dụ hỏi các vị, các vị đến đây bằng gì? Bằng xe, các vị dù có dốt mấy cũng biết trên đời này làm gì có cái gọi là chiếc xe. Trên đời không có món gì gọi là chiếc xe hết. Mà nó là tổng hợp của nhiều món phụ tùng cộng lại thì gọi là chiếc xe. Các vị không tin giờ đem ra garage giao cho người ta tháo rã ra từng phần đi, trả tiền cho người ta tháo bánh chành chiếc xe đi. Nhưng mà giờ mình kêu nó ráp một đồng đó lại nó ráp thành chiếc xe. Tuy nó là đồ ráp nhưng nó ráp hợp lý đúng cách thì nó trở thành phương tiện đưa đón mình.

Ở đây cũng vậy. Không có một cá nhân cá thể nào tên Lê Văn Tèo, Nguyễn thị Tý ở đời mà tất cả chỉ là sự tổng hợp, sự lắp ráp, sự ghép nối của những thành tố vốn dĩ rời rạc nhau. Mà do các điều kiện, các nhân duyên thì chúng gặp lại tạo ra cái mà mình gọi là hình hài, thể xác và tâm lý, là tinh thần, là buồn vui thiện ác. Chứ theo A tỳ đàm không hề có con số 1 nào tồn tại trên đời này. Không có! Thí dụ nói sát na tâm thì cái tâm đó phải đi với mấy chục tâm sở đi cùng. Hoặc là một cái cell, một tế bào, một huyết cầu thì trong đó có vô số thành tố hóa chất, cần đến bao nhiêu điều kiện sinh học. Chớ không phải khơi khơi có một huyết cầu lơ lửng trong không khí. Mà bất cứ gì muốn xuất hiện, muốn tồn tại hay biến mất, trước khi nó biến mất, trước khi nó tồn tại, trước khi nó xuất hiện nó phải cần đến vô số điều kiện. Chứ vô số là nghĩa đen đó, không phải nghĩa bóng, countless. Tại sao có lớp học mỗi ngày chủ nhật? Nó không đơn giản là do mấy người bên Úc họ mời. Sai! Người bên Úc biết rằng có người chịu nghe. Vì người khác mà họ tổ chức để cho mọi người tu học.

Sẵn đây tôi nói luôn để mọi người không có dịp nhớ để nói. Câu hỏi thế này: Phật giáo Nam truyền nói gì về chữ trung âm? Nếu được xin cho biết chữ trung âm có ở trong tiếng Pali, Sanskrit hay không. Thứ hai Phật giáo nói gì về thức tái sinh. Thì tôi đã cho 2 địa chỉ rồi. Một là chữ sambhavesi ở trong bài Kinh(...), kinh Tập trong Tiểu bộ kinh. Thứ hai (...) là trong Tăng Chi phần 3 Pháp. Tôi đã trả lời xong rồi đó.

HỎI : Dạ, một Phật tử hỏi : con xin hỏi Sư về chữ “nghiệp”. Sư thường nói sự thích, ghét bị ảnh hưởng bởi tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Nhưng khuynh hướng tâm lý và môi trường sống đều bắt nguồn từ những nghiệp đã tạo trong quá khứ tức là tiền nghiệp. Như vậy tại sao mình lại chia ra ba cái riêng rẽ như vậy. Con kính cảm ơn Sư?

ĐÁP: Tôi hết muốn trả lời câu này rồi. Lý do là các vị không hiểu vấn đề. Không hiểu vấn đề và phải nói học thầy không tày học bạn. “Tày” tức là bằng đó. Tôi đã nói rồi, nếu mà nói gọn thì tất cả là do “nghiệp” nó kỳ dữ lắm. Nói chúng sanh là kẻ thừa tự nghiệp là xong. Nhưng nếu nói gọn vậy nó sẽ mơ hồ, bắt buộc phải phân tích. Thí dụ nói làm con người phải có sức khỏe, có học thức, tiền bạc, có quan hệ xã hội...kể rộng ra như vậy. Nhưng có trường hợp người ta chỉ nói có một thôi. Mình nói với con mình ráng học nghe con. Con không học là sẽ không có gì hết. Nói gọn vậy thôi. Mình sẽ ngạc nhiên ủa sao bữa hôm ông kể là ông kể cái học riêng. Bữa nay sao ông gom hết một chữ học là sao. Thật ra khi con học đàng hoàng thì con sẽ có tiền, có bằng cấp, có quan hệ xã hội. Dĩ nhiên con học giỏi thì có kiến thức rồi. Khi vừa giỏi vừa giàu thì chuyện tình cảm con sẽ OK, nhe! Nhưng trong trường hợp nào đó người ta kể ba cho nó rõ. Thì ba cái đó tuy nó từ một gốc mà ra đó là tất cả từ tiền nghiệp. Nhưng khi gom chung như vậy may mà đã chia ba có người không hiểu còn hỏi lại.

Tôi nói rồi, do tiền nghiệp quá khứ mà giờ tôi sanh làm một người đàn bà Campuchia. Đúng chưa? Đã đàn bà thấy khổ rồi lại làm người đàn bà Campuchia trong một xóm nghèo nữa. Đó là tiền nghiệp. Nhưng khuynh hướng tâm lý của tôi là gì? Tôi rất thích đời sống tâm linh tinh thần cho nên tuy tôi là người đàn bà Campuchia nghèo khó trong một xóm nghèo, nhưng mà tôi rất thường xuyên đi chùa nghe Pháp. Khuynh hướng tâm lý tôi như vậy. Tuy nhiên, còn cái thứ ba nữa là môi trường. Chồng tôi là một người nát rượu, nó đi nhậu xong về bắt tôi giặt giũ, nấu ăn, hầu hạ. Nó ói mửa tôi hốt dọn lau mình nó tùm lum hết. Đó là do tiền nghiệp, rồi khuynh hướng tâm lý, rồi cái môi trường tôi sống như vậy thì kết quả nó sẽ ra cái gì? Kết quả là có một người đàn bà Campuchia nghèo,

thỉnh thoảng lén lén chồng đi nghe Pháp. Đó, nó ra kết quả như vậy. Chứ mà nếu nói đơn giản là do nghiệp không thì nó quá gọn đi, bà con không hình dung ra được. Cái này Kinh nói chớ không phải tôi nói. Chỗ này tôi phân tích theo Ngài Ledi đó.

Có ba cái là tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Chính do ba cái này nó làm cho chúng ta có một kiểu sống không giống nhau. Cái môi trường sống từ đâu ra? Nó một phần do khuynh hướng tâm lý, một phần là do tiền nghiệp. Cái khuynh hướng tâm lý là tại sao tôi thích ở biển, tại sao tôi thích ở hồ, ở phố, ở rừng. Thì tôi thích là một chuyện nhưng phải do cái phước duyên tôi có đủ để tôi về chỗ tôi thích hay không. Cho nên tiền nghiệp nó đưa tôi làm người đàn bà Campuchia, khuynh hướng tâm lý nó khiến tôi là người thích nghe Pháp, thích sống tâm linh, nhưng cái môi trường điều kiện sống là do lấy một thằng chồng nát rượu. Cho nên cái gốc là đúng, tất cả là do nghiệp, nhưng mình không thể đổ tất cả là do nghiệp, như vậy là nguy hiểm lắm. Vì sao? Vì nếu vậy có thể dẫn đến sự hiểu lầm. Nhiều người nghe nói tiền nghiệp nghĩa là nghiệp cũ cho nên họ nghĩ giờ không cần làm gì hết. Cứ nằm đó chờ nghiệp nó trở. Có người hiểu lầm như vậy. Trong Tăng Chi Kinh Đức Phật Ngài kể có ba trường hợp. Có người cái gì cũng cho là nghiệp quá khứ hết. Đó là một cái sai. Có người cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có. Cũng sai. Và có người cho rằng cái này là do một đấng cao vời nào đó tạo ra. Cũng sai.

Cho là có một đấng nào đó cao siêu an bài là sai đã đành. Cho rằng mọi thứ ngẫu nhiên mà có là sai cũng đã đành. Nhưng cái thứ ba cho rằng mọi cái do nghiệp quá khứ cũng không được. Nghiệp quá khứ nó chỉ là một phần nền thôi. Trên nền đó, cộng thêm khuynh hướng tâm lý và môi trường sống. Và trong đời sống mình có hai thứ nghiệp là nghiệp cũ và nghiệp mới. Tiền nghiệp là nghiệp cũ. Nhưng do môi trường sống và khuynh hướng tâm lý chúng ta lại tiếp tục tạo ra nghiệp mới. Nhớ nghe, mình đang sống trong nghiệp mới và nghiệp cũ. Mình không thể gom chung nó thành một cái tiền nghiệp được. Mà tôi nói cái này tôi còn nổi sùng đó. Tôi nghe câu hỏi này là tôi muốn dẹp cái lớp này luôn. Quý vị yếu quá đi. Quý vị nghe quý vị không có hiểu. Mà giảng một lớp thế này, sức tiếp thu các vị như vậy thì ...yếu quá, yếu quá!!! Mà tôi cho cái người dám hỏi là người giỏi nhất. Mà giỏi nhất, khả năng học bài kiểu này thì tiếng Việt Nam mình không có chữ nhưng Tàu có. Nó kêu là “đi chết đi!” OK. Tôi trả lời xong.

HỎI: Kính thưa sư, xin Sư giải đáp cho con một mắt xích trong Lý Duyên khởi, do nhân gì duyên gì mà tâm tử của kiếp này tạo thành kết sanh thức của kiếp sống sau, và vô minh tham ái đóng vai trò gì trong mắt xích này. Sathu.

ĐÁP: Tôi không biết người hỏi cái này nè là có học giáo lý hay chưa. Chớ còn nếu mà có học giáo lý thì cái này giảng đơn giản lắm. Còn nếu mà không, tôi nói rõ nghe, nếu mà không học giáo lý thì tôi nói tới Tết và tới chết cũng không hiểu cho nên tôi chọn giải pháp là nói đơn giản. Nghe!

Chúng sanh có ba hạng. Hạng thứ nhất là chỉ sống, theo đuổi cái gì mình thích, cái gì thấy vui. Và trốn chạy cái gì thấy ghét thấy khổ. Hạng đầu tiên đó là trốn khổ tìm vui, bất kể thiện ác. Hạng thứ hai là hành thiện lánh ác với mục đích cầu quả nhân thiên, mong được cái này được cái kia. Hạng thứ ba cũng hành thiện lánh ác nhưng mà đề cầu giải thoát, để mình không còn thiện ác buồn vui nữa. Dầu có vô số nhưng tổng cộng chỉ có ba hạng chúng sanh như vậy. Không có hạng thứ tư.

Chuyện mình tu tâm tử cũng nằm trong hai cái hạng vừa nói là thứ hai và thứ ba. Khi mình có lòng cầu quả nhân thiên, nghe nói tu tâm tử có phước, rồi mình mong kiếp sau sanh ra sẽ được trường thọ, được đẹp, dễ thương, người ta nhìn mình thì người ta mến liền...Khi có lòng cầu như vậy đó, bản thân lòng cầu đó là do vô minh thúc đẩy, là vì sao? Vì vô minh là không hiểu Bốn đế. (Càng nói càng dài đó). Bốn đế chuyện đầu tiên là không hiểu rằng mọi hiện hữu là khổ. Chính vì không thấy rằng mọi hiện hữu là khổ, dầu về trời hay xuống địa ngục đều là khổ hết nên nó mới mong là nhờ tu tâm tử thì sẽ được cái này cái kia. Cái đó giống như một đứa bé đá banh trong một vùng có mìn. Nó thích đá banh, mặc dầu người ta nói chỗ đó có mìn, nhưng nó lại không biết mìn là cái gì, cứ lo tung tăng đá thôi. Khi mình thấy nó đá banh, bản thân chuyện đá banh là không tội lỗi, là niềm vui của trẻ con. Nhưng niềm vui đó ngay lúc này và tại đây nó được thúc đẩy bởi cái ngu. Bởi nó không biết mìn là gì, cũng không hiểu lời cảnh báo của người lớn là đang đá banh trong một bãi mìn.

Ở đây cũng vậy, tâm từ là tâm thiện. Đúng. Nhưng có người trên đời này tu tâm từ vì cầu quả nhân thiên. Thì tâm từ đó bản thân là tâm thiện sẽ cho ra tâm đầu thai về cõi lành. Chữ Phạm tâm đầu thai là (...), có chỗ dịch là kết sanh. Kết là kết nối. Có chỗ dịch là tâm đầu thai, tâm tái tục. Nghĩa là tâm từ là tâm thiện, nó không hề đi chung với tâm bất thiện. Nhưng trường hợp này là do vô minh tác động GIÁN TIẾP. Chính vì do vô minh tác động nên người ta mới thấy đời này có chỗ vui chỗ khổ. Do vậy người ta mới lánh ác hành thiện để về cõi vui. Nhưng các vị cần biết: vô minh loại nặng thì tác động cho chúng ta làm ác. Vô minh loại nhẹ thì tác động chúng ta làm thiện. (Chỗ này nếu không học A tỳ đàm sẽ không hiểu). Vô minh loại nặng tác động làm ác, còn vô minh loại nhẹ tác động mình làm thiện. Cho nên vị A na hàm tuy không còn dục ái nữa nhưng vị đó còn thích cái thiện trong thiên, vì A na hàm nói theo A tỳ đàm còn xài tâm Đại thiện. Mà hễ tâm Đại thiện thì còn cho quả. Trong khi đó vị A la hán không còn một tí ti vô minh nào hết, cho nên vị A la hán không còn tí ti tâm thiện nào hết. Vị A la hán làm toàn chuyện tốt không hà và làm bằng tâm đại tở. Tâm này không cho kết quả đời sau. Nhớ nghe. Vị A la hán làm toàn là chuyện tốt, nhưng mà làm với cái tâm gọi là tâm đại tở. Tâm này nó giống như hạt thóc bị luộc vậy đó. Nhìn thì giống y chang như hạt lúa nhưng không đem gieo được nữa. Tâm đại tở đó dùng làm những việc lẽ ra phải làm bằng tâm thiện, nhưng vị đó không còn tâm thiện nữa, cho nên vị đó phải xài cái tâm này thế tâm đại thiện. Còn phàm phu mình làm lành bằng tâm thiện. Hễ tâm thiện thì nó dẫn đến quả báo đời sau kiếp khác.

Cho nên nói tu tâm từ, tu thiện, niệm Phật tụng lum tà la nhưng thật ra nó đều là do vô minh gián tiếp. Mình còn cầu quả nhân thiên, mình không chịu thấy nếu nói rớt ráo thì quả nhân thiên y chang như quả địa ngục vậy đó. Tôi nói này trong room có thể nhiều người nổi điên nhưng sự thật là vậy. Bởi vì theo A tỳ đàm, nói rớt ráo thì thọ lạc nó cũng vô ngã vô thường, cũng chớp nhoáng như thọ khổ. Tâm bất thiện tạo ra khổ ưu. Tâm thiện tạo ra hỷ lạc. Cả tâm thiện, tâm bất thiện đều vô thường. Khổ ưu vô thường mà hỷ lạc cũng vô thường. Nên nếu nói sơ cơ thì khổ lạc khác nhau. Nhưng nếu nói rớt ráo thì khổ lạc đều là KHỔ. Bởi vì khổ có hai: khổ cảm giác và khổ bản chất. Khổ cảm giác là cái gì thuộc về cảm giác, cái feeling, làm cho thân tâm khó chịu. Còn khổ bản chất là cái gì bất trắc, bất toàn thì cái đó là khổ. Chính vì không thấy chỗ này nên người ta tránh điếm A tìm về điếm B, trong khi đó Kinh nói 24 mẫu tự đều là khổ hết. A khổ, B cũng khổ. Còn mình thì không hiểu chỗ này, tưởng A khổ mà B không khổ nên chạy qua trốn. Giống như hỏi này tôi nói bãi mìn đó. Đã nói bãi mìn thì phải ra khỏi chỗ đó mới an toàn. Còn mình thì mình nhìn rồi hỏi chớ bãi mìn thì chỗ nào mìn nhiều, chỗ nào mìn ít! Rồi người ta nói ừ bên tay phải là mìn ít, rồi mình thấy chỗ đó bướm nhiều hoa nhiều thì mình qua đó hái hoa bắt bướm. Trong khi với người tỉnh táo thì đã nói là bãi mìn thì dầu ở đó mìn dày hay thưa không quan trọng. Mà cái quan trọng là ra khỏi bãi mìn đó.

Ở đây cũng vậy. Có học Đạo thì mình thấy có còn hiện hữu là còn mệt, dầu về phạm thiên hay xuống địa ngục. Nó có điểm giống nhau là khi hết tuổi thọ thì đi về chỗ bất định. Kể cả phạm thiên. Kiếp đầu tiên phạm thiên sanh xuống thì họ không bị đọa liền. Họ qua một kiếp trung gian OK, nhưng kiếp trung gian này nó rất ngắn vì vẫn trong vòng luân hồi. Khi hết kiếp trung gian đó rồi thì bất định. Một vị chuyên luân thánh vương sau khi chết rồi không đọa được, phải sanh thiên. Bởi vì cả đời sống thiện. Nhưng mà sau kiếp sanh thiên đó đi về đâu thì... trời biết!

HỎI : Thưa Sư cho con đính chính lại câu hỏi hỏi này. Là em đó đánh cái chữ hơi nhỏ, là “tâm từ” chớ không phải “tâm tử” Sư ơi!

ĐÁP: Trời đất ơi! Ông học lớp mấy? Ông biết là khi ông hỏi hai chữ đó là trong nhà mà mời ba ăn cơm với mời bà ăn cơm có khác nhau hông? Nhưng mà hông sao hông sao. Nếu mà “tâm tử” thì câu hỏi nó như thế nào?

HỎI : Dạ con đọc lại câu hỏi nhe: Xin Sư giải đáp cho con một mắt xích trong Lý duyên khởi, do nhân gì duyên gì mà tâm tử của kiếp này tạo thành kết sanh thức của kiếp sống sau và vô minh, tham ái đóng vai gì...

ĐÁP : Thôi được rồi. câu này trả lời vẫn tắt thôi. Người hỏi câu này là có ý lờ bịp thiên hạ, khoe cho người khác là mình có biết giáo lý chứ người này không hề biết cái gì hết. Không bao giờ có chuyện tâm tử mà tạo ra kết sanh thức. Không có chuyện đó. Nói theo trường lớp người này

chưa từng học qua A Tỳ đàm tiểu học nữa. Không biết gì hết. Mới biết đọc biết viết mà đi hỏi toán lớp 8 thì là dân tào lao. Thông qua câu hỏi này. Tôi chỉ nhấn mạnh là không có chuyện tâm tử mà tạo ra kiết sanh thức. Giống như giờ tôi hỏi, xin quý vị giải thích bằng cách nào mà tôi có thể lấy cát nấu thành cơm chiên dương châu. Thì tôi nghĩ quý vị không cần trả lời. Quý vị nói là ba trộn! Tóm lại người đặt câu hỏi này còn chưa có A tỳ đàm sơ học nữa. Đó là lý do mà tôi sợ trả lời câu hỏi vậy nè. Mà bữa nay là câu hỏi khá đó, là top đó. Chớ còn có bữa hỏi tại sao mấy ông sư có ông mặc y màu đà, ông màu vàng, tại sao mà con ngũ con hay thấy ma... còn có loại câu đó nữa!

HỎI : Dạ thưa Sư con là Đào ở Brisbane. Con nãy giờ hỏi hộp sợ Sư kêu con đi chết đi con hong dám hỏi.

ĐÁP : Tâm tử là chuyện thường (cười)

HỎI : Dạ, chắc nghe quen rồi hồng sao đầu. Lì đòn rồi hồng sao đầu. Ráng hỏi đại. Hỏi nãy Sư nói về cái cây đó. Cây trái có chư thiên ở trong đó. Bên Bắc tông nói cây cối có thức tánh trong đó. Còn bên Nam tông hỏi nãy Sư nói là có chư thiên trong đó hả Sư, câu hỏi của con là vậy? Cây cỏ là có chư thiên ngụ trong đó thôi chớ nó không có thức tánh?

ĐÁP : (Sư cười mỉm gật đầu)

HỎI : Con xin mở câu hỏi của một Phật tử ở VN: Trong bài Kinh niệm xứ “ Ekayano maggo”, bản dịch tiếng Anh là “The only way”, và tiếng Việt là “ Con đường duy nhất, độc nhất”, nhiều thiền sinh cho rằng Pháp hành niệm xứ là con đường duy nhất, độc nhất để chứng ngộ Niết Bàn, không còn con đường nào khác. Hiểu như vậy có chính xác không, có đúng tinh thần bài Kinh không? Dịch giả thì nên chọn cách dịch nào để không gây hiểu nhầm cho độc giả. Ví dụ có thể thay cách dịch trên bằng “The direct path”, “Con đường trực tiếp” “ Con đường thẳng tới Niết Bàn” có được không? Con xin cảm ơn Sư.

ĐÁP : Hỏi nãy tôi có nói chứng Thánh là thấy ra sự thật. Chứng Thánh là chứng Bốn đế. Đế là sự thật. Chứng Thánh là thấy ra sự thật. Pháp môn Tứ niệm xứ là con đường cho mình thực tập chánh niệm và trí tuệ. Nhờ nền tảng của chánh niệm đó đó thì trí tuệ chúng ta mới có thể làm việc được. Làm cái gì? Nó nhận ra sự thật. Nó nhận ra là mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất. Từ đó nó dẫn tới hiểu lầm. Hiểu lầm thế nào? Là vì những người không đọc Kinh điển mà chỉ toàn do tăng ni ban phát bao nhiêu thì nghe bao nhiêu. Đức Phật là cha của mình, để lại một núi kim cương. Trong khi mình giống như bị bại liệt vậy đó. Mình cứ lết tới nhờ bên trung gian ban cho bao nhiêu xài bấy nhiêu.

Thì ở đây cái tinh thần của Tứ niệm xứ là con đường duy nhất để giác ngộ, giải thoát. Chứ còn Tứ niệm xứ mà hiểu theo nghĩa của mình bây giờ, là đi, đứng chậm chạp, giở, bước, đập, rồi ăn đứt vô từ từ. Rồi phải vô trong thiền viện, phải đi theo truyền thống Mahashi, Pa Awk , Mogok gì đó, thì cái đó là sai. Hiểu vậy là sai. Không phải. Mà Tứ niệm xứ này là cái tinh thần. Tinh thần là sao? Không có một pháp môn nào mà thất niệm có thể dẫn tới giải thoát. Không có một pháp môn nào mà không có trí tuệ mà dẫn tới giải thoát. Mà nội dung của Tứ niệm xứ là chánh niệm và trí tuệ. Cho nên TINH THẦN Tứ niệm xứ là anh phải sống chậm để anh thấy cái gì đang xảy ra trên bề mặt. Cái chánh niệm cho mình thấy cái gì đang xảy ra trên bề mặt. Và cái trí tuệ cho mình hiểu cái gì bên dưới bề mặt đó. Trên bề mặt là vậy. Tôi đang bước đi trong chánh niệm. Đang đi biết...Cái câu này có thể gây hiểu lầm nữa. Không phải là “đang đi biết mình đang đi”, mà là đang đi trong sự TỈNH THỨC. Tức là chỉ tập trung trong sự đang đi thôi mà không nghĩ gì khác. Buổi đầu là vậy.

Dần dần trong lúc mình đang đi như vậy có một sự bừng mình xuất hiện. Mình nói ồ, tâm sân nghe. Đang đi mà có cái tâm trạng gì đó xuất hiện, mình biết ồ ồ, ganh tị nhẹ, cái này ganh tị nè. Đang đi biết rõ mình đang đi, đang đi trong tỉnh thức. Lúc đó có một tâm trạng nào xuất hiện, biết cái đó tâm lạnh. Chỉ vậy thôi, thí dụ vậy. Nhưng đó là cách diễn dịch dành cho người sơ cơ. Chớ tôi hỏi quý vị có những người nghe Phật nói một câu họ đắc thì lúc đó họ dựa vào tinh thần chánh niệm và trí tuệ họ đắc là đúng. Nhưng mà họ không thông qua cái pháp môn Tứ niệm xứ mà bây giờ quý vị vẫn hiểu. Pháp môn Tứ niệm xứ của người mình bây giờ hiểu đó, là phải đi, đứng, nằm, ngồi trong chánh niệm. Có một số vị dựa vào bài Kinh Tứ niệm xứ cho rằng đây là con đường duy nhất. Các vị đó lại diễn dịch ra. Nếu Tứ niệm xứ là con đường duy nhất như vậy thì thiền viện là chỗ duy nhất dẫn đến giải thoát. Và thiền sư là người đặc quyền dẫn đến cứu cánh giải thoát. Không phải! Mà

đây là tinh thần Tứ niệm xứ, nhớ nhe! Tinh thần Tứ niệm xứ là chánh niệm và trí tuệ. Chỉ có con đường kết hợp hai thứ này mới dẫn đến giải thoát. Chứ còn Tứ niệm xứ không thể hiểu theo nghĩa của mình bây giờ là gắn liền thiền sư và thiền viện là sai.

Tôi nhắc lại Tứ niệm xứ không hề dính tới thiền sư, thiền viện trong đó. Nhưng lý do sao có cái đó. Là bởi vì thời Phật Ngài nhìn mình Ngài nói một câu là mình đắc. Nhìn mình Ngài cho đề mục mình tu là OK, nhưng ngày nay không có chuyện đó nữa. Không có Thánh hiền nữa. Mà ngày nay mình phải tu mò. Bán thân mình mò mà ông thầy cũng phải mò chứ ông đâu có nhìn mình mà dạy trực tiếp pháp môn nào cho mình đắc, mà không biết ông đắc chưa nữa. Cho nên đây là lý do mình cần có một trụ xứ thích hợp, đó là thiền viện. Phải có thầy, bạn thích hợp đó là thiền sư và hành giả. Rồi phải có thời gian thích hợp. Nghĩa là mình phải dành một lúc nào đó rồi rảnh lia bỏ gia đình, thân quyến, bạn bè, môi trường sống, xã hội, thậm chí cả đất nước nữa mình đi qua xứ người ta, dốt sức tu tập. Thì cái khái niệm thiền sư, thiền sinh, thiền viện là đời nay mới có. Thời Đức Phật không có cái đó. Các vị đi hỏi những nhân vật nào quý vị tin tưởng, thời Phật không có cái khái niệm thiền sinh. Thời Đức Phật, tất cả những ai gần Đức Phật họ đều là hành giả hết, tăng, ni, Phật tử, tất cả họ đều là hành giả. Có điều là có người rất ráo, miên mật, có người thì tà tà, lơ đãng. Nhưng tinh thần nhà Phật đã thờ Phật trên đầu, trong tim trong óc thì người đó ĐƯƠNG NHIÊN là hành giả Tứ niệm xứ. Còn một người thờ Phật mà không hề biết gì về pháp môn Tứ niệm xứ thì tôi cho rằng người này chưa phải là Phật tử. Phật tử thứ thiệt phải là người hiểu pháp môn Tứ niệm xứ là gì. Bởi vì tinh thần rất ráo của nhà Phật là giải thoát, mà trong khi anh không biết pháp môn Tứ niệm xứ, anh không biết cái tinh thần giải thoát đó thì anh theo Phật là theo cái gì. Tinh thần thờ Phật đó như là thờ thần vậy đó, nhe!

Tôi nhắc lại, Chữ Tứ niệm xứ đây là tinh thần chánh niệm và trí tuệ kết hợp, chứ không phải chữ Tứ niệm xứ hiểu theo nghĩa thiền sinh, thiền sư và thiền viện.

HỎI : Dạ thưa trước khi nghỉ, Sư cho con một lần thỉnh cầu nữa là Chúng con rất muốn học hỏi từ Sư. Vô tình Sư qua Úc, Sydney. Con qua bên con nghe được Pháp của Sư, con về con giới thiệu cho các bạn ở Brisbane và Melbourne. Thì cái duyên Brisbane và Melbourne chưa đủ để gặp Sư, bây giờ do dịch Covid này đó, chúng con được duyên may là học theo Pháp của Sư trên zoom này. Sư biết thì chúng con, những giảng sư đã đi qua đất Úc và giảng những bài rất là cơ bản và thông thường, thì chúng con không đi vào sâu được. Bao nhiêu năm nay như vậy đó Sư. Cho nên tình cờ này... Sư đã chê chúng con ngu, Sư gieo cái duyên này thì Sư phải nhận lời đảm trách và Sư hướng dẫn chúng con từ đây cho đến những ngày mà Sư, Sư... nhập Niết Bàn, Sư há. Thực sự chúng con rất cần Sư. Và con cũng mong rằng những bài giảng của Sư dành cho Phật tử Úc châu cũng như các Phật tử trên thế giới là khi mở cái bài này ra, các Phật tử biết là theo thứ lớp, để hiểu theo tuần tự căn bản giống như Sư nói là chúng con phải học từ căn bản, phải biết Phật pháp căn bản. Những bài 8-9-10 vừa qua Sư đã cho chúng con những cái thành phần để đi vô học Phật. Thì bây giờ Sư cứ tiếp tục dạy cho chúng con lên lên, lên nữa. Thì Sư cứ nhìn trình độ chúng con như thế nào thì cứ cho và giảng dạy theo từng thứ lớp được không ạ?

ĐÁP : OK. Sathu. Hiểu rồi, hiểu nói gì rồi.

Dạ, con cảm ơn Sư. Con xin tri ân Sư!

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM

**TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

WWW.TOAIKHANH.COM

TOAIKHANH.COM